

# Di cư tự do xuyên biên giới ở một số tỉnh khu vực Tây Bắc: Thực trạng và giải pháp

Hà Thu Thủy<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Ra nước ngoài lao động là một trong những kênh tạo nhiều cơ hội việc làm với thu nhập cao hơn cho người lao động Việt Nam, góp phần nâng cao đời sống của một bộ phận dân cư. Tuy nhiên, hoạt động di cư xuyên biên giới (trong đó có di cư lao động) giữa các quốc gia luôn đặt ra nhiều vấn đề cần có sự phối hợp, hợp tác song phương và đa phương nhằm quản lý hiệu quả và đảm bảo việc tuân thủ pháp luật của tất cả các nước. Bài viết làm rõ thực trạng di cư tự do xuyên biên giới ở một số địa phương vùng Tây Bắc (di cư lao động, buôn bán người qua biên giới); phân tích tác động của di cư xuyên biên giới đến phát triển vùng Tây Bắc; trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp nhằm hạn chế tình trạng di cư tự do xuyên biên giới ở khu vực này.

**Từ khóa:** Di cư xuyên biên giới, Di cư tự do, Vùng biên giới, Tây Bắc

**Abstract:** Working abroad, among others, creates the most higher income job opportunities for Vietnamese workers, contributing to improving the lives of a part of the population. However, cross-border migration (including labor migration) between countries presents many issues that require bilateral and multilateral coordination and cooperation to effectively manage and ensure compliance with the laws of all countries. The article clarifies the status of illegal cross-border migration in some localities in the Northwestern area (labor migration, human trafficking across borders); analyzes the impact of cross-border migration on the development of the Northwestern region; and proposes solutions to this problem in the Northwestern region.

**Keywords:** Cross-border Migration, Illegal Migration, Border Region, Northwest

Ngày nhận bài: 16/6/2024; Ngày duyệt đăng: 01/8/2024

## 1. Mở đầu

Di cư là hiện tượng tương đối phổ biến trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia, dẫn tới sự phân bố lại lao động theo lãnh thổ. Từ Đổi mới đến nay, ở Việt Nam diễn ra nhiều đợt di cư của hàng chục nghìn người dân từ các tỉnh miền

núi phía Bắc như Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Cao Bằng đến khu vực biên giới Việt - Trung, Việt - Lào, sang Trung Quốc, Lào, Myanmar, gây nên những xáo trộn, ảnh hưởng ít nhiều tới cuộc sống của người dân cả ở nơi đi và nơi đến. Dựa trên tư liệu khảo sát thực địa của tác giả thực hiện năm 2023 và tổng quan các báo cáo, tư liệu liên quan khác, bài viết tập trung làm rõ thực trạng di cư tự do xuyên biên

<sup>(\*)</sup> ThS., Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;  
Email: heqiushui@gmail.com

giới ở một số địa phương vùng biên khu vực Tây Bắc (chủ yếu là khu vực biên giới Việt - Trung) và đánh giá tác động của di cư xuyên biên giới tới phát triển vùng biên khu vực này. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp hạn chế tình trạng di cư tự do xuyên biên giới ở khu vực Tây Bắc hiện nay.

## **2. Thực trạng di cư tự do xuyên biên giới ở một số địa phương vùng Tây Bắc**

Theo Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao (2011), ở Việt Nam có bốn hình thức di cư ra nước ngoài chủ yếu gồm: i) Xuất cảnh lao động; ii) Xuất cảnh du học; iii) Xuất cảnh để hợp thức hóa hôn nhân - gia đình, bao gồm cả việc cho/nhận con nuôi; iv) Buôn bán người qua biên giới. Tại vùng Tây Bắc, số liệu xuất cảnh/di cư du học và hợp thức hóa hôn nhân - gia đình hiện không được cập nhật thường xuyên, rất khó nắm bắt. Do vậy, nội dung bài viết chủ yếu đề cập và phân tích các trường hợp liên quan đến các hình thức: *di cư lao động tự do* và *buôn bán người qua biên giới*.

### **2.1. Di cư lao động**

Hiện cả nước có khoảng hơn 500.000 lao động đang làm việc tại hơn 40 nước và vùng lãnh thổ với khoảng 30 ngành nghề khác nhau, từ lao động giản đơn đến lao động kỹ thuật cao. Trong năm 2022, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 142.779 người (Thu Hằng, 2022). Riêng năm 2023, Việt Nam đưa được hơn 159.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đây là số lao động đi làm việc ở nước ngoài cao nhất trong hơn 10 năm qua (Hạnh Quỳnh, 2024). Phần lớn lực lượng lao động được đưa ra nước ngoài thông qua các doanh nghiệp, công ty hoạt động dịch vụ hợp pháp, có chức năng và được cấp phép đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

Tuy nhiên, lực lượng lao động của các tỉnh Tây Bắc được đưa ra nước ngoài làm

việc theo con đường chính ngạch thường chiếm tỷ lệ thấp. Trong năm 2022, cả tỉnh Hòa Bình chỉ đưa được 386 lao động sang các nước Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản và Đông Âu (Bùi Minh, 2023). Với tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2017-2022, tỉnh đã đưa được 673 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Riêng năm 2022, tỉnh đã giải quyết việc làm cho gần 21.000 lao động, xuất khẩu lao động 218 người (Anh Quyền, 2022). Tại tỉnh Điện Biên, năm 2023, chỉ có 160 người xuất cảnh đi lao động tại nước ngoài (Minh Thư - Chí Công, 2023). Năm 2022, trên địa bàn tỉnh Lào Cai cũng chỉ xuất khẩu được 100 lao động sang thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai, 2022).

Ngược với xuất khẩu lao động chính ngạch, thị trường xuất khẩu lao động “chui” (tự do) ở vùng Tây Bắc diễn ra khá nhộn nhịp. Lực lượng lao động xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc chỉ có 3.000 người, nhưng trên thực tế số người Việt Nam đang làm việc ở quốc gia này đông hơn gấp nhiều lần. Theo số liệu của Cục Quản lý Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, từ năm 2015-2020, có hơn 20 vạn lao động Việt Nam đã và đang làm việc trái phép tại Trung Quốc (Dẫn theo: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2020).

Tình trạng người dân tỉnh Điện Biên xuất cảnh trái phép để làm thuê thực sự “nóng” lên từ năm 2015 khi các lực lượng chức năng phát hiện 1.392 trường hợp tại Trung Quốc và Lào, trong đó chủ yếu là sang Trung Quốc với 1.290 người, tăng 420 người so với năm 2014. Sau khi UBND tỉnh Điện Biên ban hành Công văn số 4332/NC-UBND ngày 09/3/2015 về việc tăng cường công tác quản lý, ngăn chặn người dân xuất cảnh trái phép sang Trung

Quốc để làm thuê, các cơ quan chức năng của tỉnh đã vào cuộc quyết liệt, vì thế tình trạng người dân Điện Biên đi lao động trái phép tại Trung Quốc đã giảm xuống còn 1.252 người trong năm 2016 (Lam Hạnh, 2018). Trong 6 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh phát hiện có 670 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc và Lào làm thuê, nhưng trên thực tế con số còn lớn hơn. Số lao động này đi tự do, hoặc theo đường dây môi lái của các nhóm đối tượng (UBND tỉnh Điện Biên, 2020).

Theo khảo sát thực địa của chúng tôi, tại tỉnh Lai Châu, vào mỗi dịp nông nhàn, người dân thường sang bên kia biên giới để làm thuê, công việc thường là trồng và thu hoạch chuối, cây cao su và các loại nông sản, làm đường, đổ bê tông... Đa số người dân không làm giấy thông hành, hộ chiếu để đi làm thuê hợp pháp mà đi theo các đường mòn, lối mở, đường tiểu ngạch. Năm 2023, có 644 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê, trong đó tiếp nhận phía Trung Quốc trao trả 6 vụ (với 16 đối tượng). Trong 8 tháng đầu năm 2023, ở xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu có 123 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê. Tình trạng người dân sang bên kia biên giới trái phép có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tới an ninh trật tự và đời sống của nhân dân trên địa bàn (Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu, 2023).

Tại tỉnh Lào Cai, tình hình lao động xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê có chiều hướng gia tăng: năm 2022 có 7.412 trường hợp, trong 9 tháng đầu năm 2023, con số đã lên tới gần 20.000 trường hợp. Những người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê chủ yếu là người Hmông, Dao, Hà Nhì... ở các huyện Si Ma Cai, Bắc Hà, Mường Khương, Bảo Thắng, Bát Xát (Tỉnh ủy Lào Cai, 2023).

Tỉnh Hòa Bình hiện có khoảng 1.300 người xuất cảnh trái phép đi lao động ở nước ngoài. Công an tỉnh đã liên tiếp triệt phá các đường dây tổ chức đưa người ra nước ngoài trái phép. Điển hình như vụ Nguyễn Văn Thắng, trú tại huyện Thạch Thất (Hà Nội) tổ chức cho người dân các xã Vĩnh Đồng, Bắc Sơn, Tú Sơn (Kim Bôi, Hòa Bình) xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Vụ Đinh Văn Lãng, trú tại xã Mông Hóa (huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình) móc nối với 2 đối tượng khác đưa 64 người ở các huyện Cao Phong, Đà Bắc, Kỳ Sơn, Kim Bôi sang Trung Quốc. Vụ Trần Thị Yên, trú tại xã Yên Trị (huyện Yên Thủy, Hòa Bình) đưa 13 người cùng xã sang Trung Quốc. Vụ Quách Đức Thường, trú tại huyện Mỹ Đức (Hà Nội) đưa 19 người ở các tỉnh thành Hòa Bình, Nghệ An, Hà Nội sang Trung Quốc... Mới đây nhất là vụ Nguyễn Thị Nguyễn, trú tại xã Dân Hòa (huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình) đưa 13 người sang Trung Quốc (Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình, 2023). Việc xuất cảnh trái phép tại các địa phương trong địa bàn tỉnh hiện vẫn tiếp diễn phức tạp.

## **2.2. Buôn bán người qua biên giới**

Tại các tỉnh Tây Bắc, tình hình tội phạm buôn người qua biên giới diễn ra khá phức tạp. Khu vực biên giới Lào Cai gồm 26 xã, phường với 383 thôn, bản và tổ dân phố, với 17 tộc người sinh sống. Đây cũng là tỉnh có nhiều cửa khẩu, nhiều đường tiểu ngạch sang Trung Quốc. Với vị trí như vậy, Lào Cai trở thành địa bàn nóng để các đối tượng gây án và trung chuyển nạn nhân mua bán người. Từ năm 2017 đến năm 2023, tỉnh Lào Cai đã tiếp nhận 661 nạn nhân bị mua bán trở về, trong đó số nạn nhân trong tỉnh là 306, số còn lại thuộc các tỉnh/thành trong cả nước. Tính riêng 10 tháng đầu năm 2023, tỉnh Lào Cai đã tiếp nhận 59 nạn nhân bị mua bán trở về, trong đó có 10 nạn nhân là người

địa phương, còn 49 nạn nhân có hộ khẩu tại các tỉnh/thành khác trong cả nước; nạn nhân là trẻ em có 16 người, hơn 80% nạn nhân là đồng bào dân tộc thiểu số, chủ yếu là người Hmông, người Dao và người Thái... Nạn nhân bị bán với nhiều mục đích khác nhau như làm vợ hoặc làm con nuôi, bị bán vào các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn xã hội, bị ép hoạt động mại dâm; bị cưỡng bức lao động, cho vay nặng lãi, để thuê, bán nội tạng (Tỉnh ủy Lào Cai, 2023).

Theo khảo sát thực địa của chúng tôi, người dân cho biết các đối tượng thường tìm phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, “quá lứa lỡ thì” hoặc những người nhẹ dạ cả tin, hám lợi rồi tiếp cận tán tỉnh, vờ yêu đương để dụ dỗ sang bên kia biên giới. Thậm chí, chúng vờ đến nhà thăm để bắt cóc trẻ em rồi ép mẹ của những đứa trẻ đó sang Trung Quốc để chúng bán vào các động mại dâm hay bán cho những người đàn ông muộn vợ. Một thủ đoạn nữa cũng được bọn tội phạm sử dụng, đó là đột nhập nhà dân để bắt cóc trẻ em vào ban đêm. Hiện tượng này được ghi nhận ở một số xã thuộc các huyện Phong Thổ và Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Thậm chí, cá biệt có những trường hợp kẻ bắt cóc lại chính là người ruột thịt của nạn nhân (Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Lai Châu, 2023).

Tại tỉnh Điện Biên, từ năm 2018 đến năm 2023, Công an tỉnh đã phối hợp với lực lượng Biên phòng và Công an các địa phương giải cứu, tiếp nhận và hỗ trợ 138 trường hợp, trong đó 51 trường hợp là nạn nhân trong các vụ án mua bán người (41 nạn nhân được giải cứu, 10 nạn nhân tự trở về), 87 trường hợp được nước ngoài trao trả (trong đó 29 trường hợp được cấp giấy chứng nhận là nạn nhân bị mua bán, 58 trường hợp xuất cảnh trái phép do Công an Trung Quốc trao trả); phát hiện 54 đầu mối,

trong đó đã xác minh, làm rõ 52 đầu mối (khởi tố 33 vụ, 69 đối tượng, 19 đầu mối không có dấu hiệu tội phạm), 2 đầu mối tiếp tục được xác minh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên điều tra làm rõ 33 vụ, bắt giữ 69 đối tượng về hành vi mua bán người, làm rõ 60 nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài (Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên, 2023). Tại tỉnh Sơn La, trong năm 2023 đã điều tra, làm rõ 5 vụ, bắt 8 đối tượng lừa bán 21 phụ nữ, trong đó có 2 trẻ em, chủ động lập 3 chuyên án đấu tranh, bắt 5 đối tượng, giải cứu 7 nạn nhân đưa về đoàn tụ với gia đình (Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Sơn La, 2023). Trên đây chỉ là những con số đối tượng đã bị phát hiện/bắt giữ và số nạn nhân được giải cứu. Con số nạn nhân trên thực tế có thể còn lớn hơn rất nhiều.

### **3. Hệ quả của di cư tự do xuyên biên giới ở vùng Tây Bắc**

Đối với bộ phận lao động xuất cảnh theo con đường di cư tự do, các số liệu về đóng góp kinh tế thường không được thống kê đầy đủ. Tuy nhiên, nhiều lao động rời địa phương ra nước ngoài làm thuê theo con đường “không chính ngạch” cũng đem lại nguồn thu nhập khá cho nhiều gia đình. Đơn cử như tại xã nghèo Hoàng Thu Phố (Bắc Hà), tỉnh Lào Cai, theo khảo sát thực địa của chúng tôi, trong 3 năm trở lại đây vì người dân qua Trung Quốc làm thuê nên trên địa bàn xã đã có gần 100 ngôi nhà được xây kiên cố, khang trang, giúp nhiều hộ không còn phải sống trong những ngôi nhà xiêu vẹo, dột nát. Ước tính, tổng số tiền người lao động qua Trung Quốc làm thuê mang về trong năm 2022 là trên 300 tỷ đồng, trong 6 tháng đầu năm 2023 khoảng 150 tỷ đồng, góp phần giúp tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn giảm từ 7% đến 9%/năm. Khi có tiền, người dân xây nhà, đóng góp xây dựng đường làng

ngõ xóm khang trang, sạch, đẹp hơn (Hà Thu Thủy, 2023).

Tuy trước mắt giải quyết được việc làm, mang lại thu nhập cho người lao động, nhưng những hệ lụy, rủi ro đối với họ cũng có thể thấy rõ. “*Từ đầu năm 2015 đến nay, số phụ nữ di cư qua biên giới sang Trung Quốc làm thuê trên địa bàn tỉnh Lai Châu là 2.518 người. Số lao động thường vào sâu trong nội địa Trung Quốc làm thuê vài tháng, nhiều trường hợp cả năm. Chủ yếu làm việc giản đơn như: Trồng rừng, chăn nuôi, làm đồ nhựa, thu hoạch mía, hái chè... Việc tự ý vượt biên sang Trung Quốc lao động không qua các cơ quan chức năng của người lao động sẽ không được đảm bảo và có nhiều rủi ro như: Nợ lương, quýt lương, bị quản lý chặt chẽ, đối xử ngược đãi, đánh đập, cưỡng bức lao động, có thể bị bắt giữ, đày đọa về nước bất cứ lúc nào, thậm chí bị tai nạn lao động dẫn đến tử vong...*” (Hội Phụ nữ tỉnh Lai Châu, 2020).

Không chỉ bị lợi dụng, chiếm đoạt tiền lương và sức lao động mà nguy cơ bị xâm hại và có thể bị thiệt mạng của những lao động xuất cảnh trái phép cũng rất cao. Thông tin từ Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Lai Châu (2020) cho biết: “*Hiện Lai Châu đã xuất hiện dấu hiệu kẻ xấu lợi dụng việc đi lao động để mua bán người, trộm cắp tài sản, trấn cướp trên biên giới. Cá biệt cũng xảy ra một vài vụ người lao động bị thương hoặc bị chết do tai nạn lao động không được đền bù, chủ lao động cho xác nạn nhân vào bao tải rồi vứt qua các lối mòn biên giới. Có xã có đến 100 người lao động “chui” tại Trung Quốc, họ bị các công ty, xí nghiệp bên kia bắt làm việc từ 12 đến 14 tiếng/ngày, thời gian làm thường là từ 2-4 tháng và khi về không được trả lương*”.

Như vậy, có thể thấy, việc di cư tự do khiến những người lao động bị bóc lột sức

lao động, làm những công việc nặng nhọc, quá sức; bị hành hạ, đánh đập tàn nhẫn; phụ nữ bị cưỡng bức, bóc lột tình dục, có nguy cơ bị mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục, mang thai ngoài ý muốn. Về tinh thần, họ phải gánh chịu tổn thương tâm sinh lý, luôn mặc cảm, sợ hãi và mất niềm tin vào cuộc sống. Còn đối với những người phụ nữ bị lừa bán sang Trung Quốc làm vợ, họ đều bị tước mất những quyền cơ bản nhất của con người, như quyền tự do đi lại, quyền được lựa chọn và quyết định cuộc sống của bản thân, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm, sức khỏe. Sau khi bị bán làm vợ người Trung Quốc, họ không biết mình đang ở đâu, không có tiền, không có người thân quen, bất đồng ngôn ngữ khiến họ đành ngậm ngùi chịu kiếp “vợ mua”, làm “vợ bắt đắc dĩ”.

#### **4. Giải pháp hạn chế tình trạng di cư tự do xuyên biên giới ở vùng Tây Bắc**

Để hạn chế và tiến tới ngăn chặn tình trạng di cư/xuất cảnh trái phép qua biên giới Việt - Trung ở vùng Tây Bắc hiện nay, cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

##### **4.1. Tăng cường công tác quản lý của chính quyền địa phương**

Xuất phát từ thực tế hiện nay, công tác quản lý của chính quyền địa phương cần chú ý những điểm sau: (1) *Cần nâng cao năng lực và trách nhiệm quản lý của cán bộ địa phương*: Cán bộ quản lý các cấp ở địa phương cần nâng cao kiến thức, thái độ và trách nhiệm của mình trong việc hạn chế di cư tự do xuyên biên giới. Cán bộ địa phương cần được tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý về mặt dân số, năng lực tuyên truyền vận động người dân thực hiện đúng quy định pháp luật về di cư. (2) *Cần tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và xử lý các trường hợp*

vi phạm về di cư xuyên biên giới: Cán bộ chính quyền địa phương cần tăng cường công tác kiểm tra, rà soát nhân khẩu, hộ khẩu của người dân ở địa phương; từ đó phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp di cư tự do xuyên biên giới. (3) *Cần đưa nhiệm vụ giải quyết vấn đề dân di cư tự do vào nghị quyết, kế hoạch hoạt động hằng năm của cấp ủy, chính quyền các địa phương, đặc biệt là vùng biên giới*: Phòng ngừa và giải quyết di cư tự do là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, phải đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, sự quản lý của chính quyền và có sự phối hợp chặt chẽ thống nhất của các ban ngành, đoàn thể ở cơ sở. Đặc biệt, đối với vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, cần có các cơ chế, quy định phù hợp với điều kiện, khả năng và trình độ dân trí của người dân.

#### **4.2. Phát triển cơ sở hạ tầng và kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống dân sinh**

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng di cư tự do xuyên biên giới là do điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, tình trạng thất nghiệp, khiến người dân phải chuyển đến các vùng địa lý khác sinh sống, lập nghiệp và kết hôn xuyên biên giới trái pháp luật. Vì thế, để hạn chế tình trạng này, cấp ủy, chính quyền các cấp cần tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống cho người dân (thực hiện tốt chính sách dân tộc, xóa đói giảm nghèo, quy hoạch đất sản xuất...); cần tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng vùng biên giới, đảm bảo an sinh xã hội; rà soát các quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, huyện biên giới cần bám sát nội dung kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTG ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ

ban hành Kế hoạch triển khai thỏa thuận toàn cầu về di cư bất hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên Hợp Quốc.

#### **4.3. Tuyên truyền và giáo dục**

*Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến kiến thức cho người dân*: Việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về di cư xuyên biên giới cho người dân, đặc biệt là người dân tộc thiểu số sống ở vùng biên giới là rất quan trọng. Thông qua công tác này, có thể nâng cao hiểu biết của người dân và ý thức của họ về di cư xuyên biên giới, phòng tránh các hệ lụy của di cư tự do xuyên biên giới. Cần tổ chức công tác tuyên truyền bằng các chiến dịch cụ thể, thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao; tuyên truyền thông qua cán bộ thôn/bản, bộ đội biên phòng; sử dụng các tờ rơi, hình ảnh dễ hiểu nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua giáo dục nhà trường*: Nhà trường là môi trường giáo dục quan trọng, hơn nữa học sinh có thể là nhóm đối tượng tham gia trực tiếp vào việc di cư trong tương lai. Vì thế, cần tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh các cấp trong các nhà trường nhằm tuyên truyền về hôn nhân xuyên biên giới; lồng ghép kiến thức về vấn đề này vào một số môn học. Khi kiến thức về di cư xuyên biên giới của người dân được nâng cao thì thái độ phê phán về di cư xuyên biên giới trái pháp luật cũng được tăng lên, từ đó dẫn đến hành vi đúng đắn của người dân về vấn đề này.

#### **4.4. Tăng cường hợp tác quốc tế**

Cần tăng cường hợp tác giữa các cấp chính quyền và cơ quan chức năng của các địa phương ở hai bên biên giới về vấn đề di cư xuyên biên giới, thực hiện giao ban/trao đổi định kỳ giữa các xã hai bên biên giới. Định kỳ hằng quý, các tổ công tác biên giới tiến hành kiểm tra đường

biên, giao ban các vấn đề biên mậu, an ninh biên giới với nước bạn. Tổ chức giao lưu văn hóa, nghệ thuật giữa các tổ chức (phụ nữ, thanh niên,...) giữa các xã thuộc hai bên biên giới Việt - Trung. Chính quyền xã phối hợp với bộ đội biên phòng đảm bảo nguyên tắc giữ vững lập trường, quan điểm trong bảo vệ biên giới, chủ quyền lãnh thổ quốc gia, giải quyết mềm dẻo các xung đột liên quan đến xâm phạm đường biên,...

### 5. Kết luận

Di cư tự do xuyên biên giới là một hiện tượng đã và đang diễn ra ở một số địa phương vùng biên Tây Bắc với nhiều hình thức đa dạng, đồng thời gây những hệ lụy trực tiếp cũng như lâu dài đối với sự ổn định và phát triển cộng đồng các dân tộc thiểu số vùng biên giới và của quốc gia. Các cơ quan chức năng ở các địa phương hiện nay về cơ bản vẫn chủ trương tăng cường tuyên truyền để hạn chế di cư, tuy nhiên các biện pháp tuyên truyền trên thực tế chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Để hạn chế, tiến tới ngăn chặn tình trạng di cư tự do xuyên biên giới ở vùng Tây Bắc, cần tính đến những giải pháp mang tính lâu dài hơn, trong đó cần có chính sách hỗ trợ đào tạo lao động, hỗ trợ việc làm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của người dân khu vực biên giới. Cần có sự hợp tác giữa các cơ quan chức năng ở hai bên biên giới để giải quyết, ngăn chặn di cư tự do xuyên biên giới; đồng thời hợp tác để quản lý những lao động Việt Nam di cư sang nước bạn theo con đường chính ngạch, hỗ trợ kết nối họ với các đồn điền, công xưởng cần nhân công làm thuê ở nước bạn, giúp họ tìm việc làm hợp pháp, tăng thu nhập cho người dân, từ đó đóng góp vào sự phát triển của địa phương, giữ vững ổn định vùng biên □

### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Lai Châu (2020), “Nguy cơ bị xâm hại và thiệt mạng của những phụ nữ xuất cảnh trái phép”, trong Kỷ yếu Hội thảo: *Thực trạng lao động nữ dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc làm thuê qua biên giới*, Hà Giang ngày 04/11/2020.
2. Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Lai Châu (2023), *Báo cáo công tác đấu tranh chống hoạt động mua bán người trên địa bàn tỉnh Lai Châu*.
3. Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Sơn La (2023), *Báo cáo công tác đấu tranh chống hoạt động mua bán người trên địa bàn tỉnh Sơn La*.
4. Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao (2011), *Báo cáo tổng quan về tình hình di cư của công dân Việt Nam ra nước ngoài*, Hà Nội, tháng 12/2011.
5. Lam Hạnh (2018), “Hệ lụy từ ‘canh bạc’ lao động ‘chui’ vùng biên”, *Báo Pháp luật* ngày 11/4/2018, <https://baophapluat.vn/trong-nuoc/he-luy-tu-canh-bac-lao-dong-chui-vung-bien-ky-1-387862.html>
6. Thu Hằng (2022), “Xuất khẩu lao động năm 2022 tăng cao nhất trong 03 năm trở lại đây”, *Báo Thanh niên* ngày 06/01/2023, <https://thanhnien.vn/xuat-khau-lao-dong-nam-2022-tang-cao-nhat-trong-3-nam-tro-lai-day-1851539592.htm>
7. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (2020), “Báo cáo đề dẫn”, trong Kỷ yếu Hội thảo: *Thực trạng lao động nữ dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc làm thuê qua biên giới*, Hà Giang ngày 04/11/2020.
8. Hội Phụ nữ tỉnh Lai Châu (2020), “Hệ lụy, rủi ro đối với những phụ nữ lao động làm thuê qua biên giới”, trong Kỷ yếu Hội thảo: *Thực trạng lao động nữ dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc làm thuê qua biên giới*, Hà Giang ngày 04/11/2020.

9. Bùi Minh (2023), “Kịch hoạt” công tác xuất khẩu lao động trong tình hình mới”, *Báo Hòa Bình* ngày 19/03/2023, <https://www.baohoabinh.com.vn/12/176115/Kich-hoat-cong-tac-xuat-khau-lao-dong-tr111ng-tinh-hinh-moi.htm>
10. Anh Quyền (2022), “Lai Châu đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển”, *Kinh tế và Dự báo* ngày 14/12/2022, <https://kinhtevadubao.vn/lai-chau-day-manh-hoat-dong-xuat-khau-lao-dong-thuc-day-kinh-te-xa-hoi-dia-phuong-phat-trien-24895.html>
11. Hạnh Quỳnh (2024), “Thúc đẩy nguồn lực lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài”, *Vietnamplus* ngày 09/4/2024, <https://www.vietnamplus.vn/thuc-day-nguon-luc-lao-dong-viet-nam-di-lam-viec-tai-nuoc-ngoai-post939246.vnp>
12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai (2022), *Báo cáo tình hình đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài tại Lào Cai*.
13. Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình (2023), *Báo cáo tình hình người đi lao động tự do và cư trú bất hợp pháp tại nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hòa Bình*.
14. Minh Thư - Chí Công (2023), “Gần 160 lao động đi xuất khẩu lao động”, *Điện Biên TV* ngày 05/01/2023, <https://dienbientv.vn/tin-tuc-su-kien/xahoi/202301/gan-160-lao-dong-di-xuat-khau-lao-dong-5800109/>
15. Tỉnh ủy Lào Cai (2023), *Báo cáo tình hình dân tộc và việc tổ chức triển khai thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Lào Cai*.
16. UBND tỉnh Điện Biên (2020), *Báo cáo về tình hình di cư tự do kết hôn không giá thú trong vùng biên giới của tỉnh Điện Biên*, Điện Biên.
17. Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên (2023), “Điện Biên nỗ lực phòng chống mua bán người”, Trang thông tin điện tử UBND tỉnh Điện Biên, <http://dienbien.gov.vn/portal/Pages/2023-6-29/VPUB-Dien-Bien-no-luc-phong-chong-mua-ban-nguoidt7qtp.aspx>

(tiếp theo trang 63)

Các tham luận và các ý kiến trao đổi tại Hội thảo đã làm rõ tiềm năng, thế mạnh, thực trạng phát triển của Hải Phòng ở nhiều phương diện; phân tích, đánh giá, nhận định và đưa ra các khuyến nghị cho nhiều lĩnh vực phát triển của thành phố trong thời gian tới. Các đại biểu nhấn

mạnh, để đảm bảo định hướng xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố hàng đầu châu Á và thế giới, Hải Phòng cần quan tâm đến các chỉ số phát triển, chiến lược hiện đại hóa, các tiêu chí đánh giá mức độ hiện đại, đặc biệt là các yếu tố quyết định đi đến đầu tư đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

PHẠM NGUYỄN